

PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY TRÊN CƠ SỞ HỌC THUYẾT MÁC

NGUYỄN NAM THẮNG*

Một trong những nội dung then chốt làm nên sức sống trường tồn và giá trị thời đại của học thuyết Mác là quan điểm con người được tự do phát triển toàn diện. Với C. Mác, phát triển sự phong phú của bản chất con người với mục đích tự thân là “một trong những biện pháp mạnh nhất để cải biến xã hội” hiện tồn, xây dựng chế độ xã hội mới mà ở đó, sự phát triển toàn diện con người là thước đo chung cho sự phát triển xã hội. Bài viết phân tích cơ sở lý luận nền tảng trong chủ trương, đường lối chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển con người Việt Nam toàn diện - con người phát triển cả về trí tuệ, thể lực và khả năng lao động, về tính tích cực chính trị - xã hội, đạo đức và tình cảm trong sáng.

Từ khóa: phát triển con người, con người toàn diện, con người và nguồn nhân lực, học thuyết Mác về phát triển con người toàn diện

Nhận bài ngày: 05/11/2021; đưa vào biên tập: 08/11/2021; phản biện: 15/11/2021; duyệt đăng: 10/01/2022

1. DẪN NHẬP

Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định, phát triển nhanh và bền vững đất nước dựa chủ yếu vào việc phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm của sự phát triển và kiên định phát triển con người Việt Nam toàn diện. Do đó, “Xây dựng con người Việt Nam phát

triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1: 143) là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Cơ sở lý luận của quan điểm trên chính là học thuyết của C. Mác về con người.

C. Mác không dành riêng một tác phẩm lý luận nào để luận giải về sự phát triển toàn diện của con người, song sự giải phóng con người để con người được tự do phát triển mọi năng

* Học viện Chính trị khu vực I.

lực vốn có của mình là hạt nhân, là mục đích tối cao trong học thuyết của C. Mác về con người. Với C. Mác, con người với tư cách thực thể sinh học - xã hội, sống trong mối quan hệ hữu cơ với tự nhiên và xã hội: “Bản chất con người không phải là một cái trừu tượng cố hữu của cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa những quan hệ xã hội” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 3: 11). Con người là chủ thể sáng tạo lịch sử xã hội. Ông cho rằng, sự phát triển toàn diện của con người là thước đo chung cho sự phát triển của xã hội. Đây là một trong những điểm then chốt làm nên sức sống trường tồn và giá trị thời đại của học thuyết Mác.

C. Mác cho rằng, xu hướng chung của tiến trình phát triển lịch sử nhân loại được quy định bởi sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội, bao gồm con người và những công cụ lao động do con người tạo ra. Sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội tự nó đã nói lên trình độ phát triển của xã hội qua việc con người chiếm lĩnh và sử dụng ngày càng nhiều lực lượng tự nhiên với tư cách là cơ sở vật chất cho hoạt động sống của chính con người và quyết định quan hệ giữa con người với con người trong sản xuất. Sản xuất càng phát triển, tính chất xã hội hóa của sản xuất càng gia tăng, việc tiến hành sản xuất tập thể và có kế hoạch bằng lực lượng của toàn xã hội và sự phát triển mới của nền sản xuất xã hội do việc đó mang lại sẽ cần đến

những con người hoàn toàn mới và đó là “những con người có năng lực phát triển toàn diện, đủ sức tinh thông toàn bộ hệ thống sản xuất” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 4: 474). Rằng, đến lượt mình, nền sản xuất xã hội đó sẽ tạo nên những con người mới và làm cho những thành viên trong xã hội này có khả năng sử dụng một cách toàn diện năng lực phát triển của mình. Bởi vậy, phát triển sản xuất vì sự phồn vinh của xã hội, vì cuộc sống ngày một tốt đẹp hơn cho mỗi thành viên trong cộng đồng xã hội và sự phát triển con người toàn diện là một quá trình thống nhất để không chỉ làm tăng thêm nền sản xuất xã hội mà còn để tạo ra những con người toàn diện. Và hơn nữa, C. Mác và Ph. Ăngghen còn coi sự kết hợp chặt chẽ giữa phát triển sản xuất và phát triển con người là “một trong những biện pháp mạnh nhất để cải biến xã hội” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 19: 52) hiện tồn, để xây dựng xã hội cộng sản mà giai đoạn đầu của nó là xã hội xã hội chủ nghĩa.

2. VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI TRONG HỌC THUYẾT C. MÁC

Theo C. Mác, con người không chỉ là lực lượng “làm chủ tự nhiên một cách thật sự và có ý thức” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 19: 330), là chủ thể của hoạt động sản xuất vật chất, là yếu tố hàng đầu, yếu tố đóng vai trò quyết định trong lực lượng sản xuất của xã hội, mà hơn nữa, nó còn là lực lượng “làm chủ tồn tại xã hội của chính mình” (C. Mác và Ph. Ăngghen,

1995, tập 19: 333), đóng vai trò là chủ thể hoạt động của quá trình lịch sử, là lực lượng sáng tạo lịch sử. Thông qua hoạt động sản xuất vật chất, con người đã sáng tạo ra lịch sử của chính mình, lịch sử của xã hội loài người, “tự mình sáng tạo ra lịch sử của chính mình một cách hoàn toàn tự giác” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 19: 330). Từ đó, C. Mác khẳng định: sự phát triển lực lượng sản xuất xã hội, trước hết có nghĩa là “phát triển sự phong phú của bản chất con người, coi như là một mục đích tự thân” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 26: 168). Bởi vậy, ý nghĩa lịch sử, mục đích cao cả của sự phát triển xã hội là phát triển con người toàn diện, nâng cao năng lực và phẩm giá con người, giải phóng con người, loại trừ ra khỏi cuộc sống con người mọi sự “tha hóa” để con người được sống với cuộc sống đích thực con người. Và bước quan trọng nhất trên con đường đó, theo ông, là giải phóng con người về mặt xã hội.

Điều đó cho thấy, thực chất của tiến trình phát triển lịch sử xã hội loài người là vì con người, vì cuộc sống ngày một tốt đẹp hơn cho con người, phát triển con người toàn diện và giải phóng con người. Nói theo Ph. Ăngghen, đó là “bước nhảy của con người từ vương quốc của tất yếu sang vương quốc của tự do” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 19: 331), là làm cho con người, rốt cuộc, có thể “làm chủ tồn tại xã hội của chính mình”, và do vậy, có thể “làm chủ tự

nhiên, làm chủ cả bản thân mình”, và qua đó, “trở thành người tự do” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 19: 333).

Hoàn toàn nhất trí với quan niệm đó của Ph. Ăngghen, C. Mác cũng cho rằng, quá trình phát triển ấy chính là quá trình mà nhân loại tự tạo ra những điều kiện, những khả năng cho chính mình nhằm đem lại sự phát triển toàn diện, tự do và hài hòa cho mỗi con người trong cộng đồng nhân loại, tạo cho con người năng lực làm chủ tiến trình lịch sử của chính mình, “cải tạo thế giới” và “làm tròn sự nghiệp giải phóng thế giới ấy” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 19: 333). Rằng, chỉ có trong một cộng đồng xã hội thực sự - “một liên hợp, trong đó sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 4: 628), các cá nhân mới có được những phương tiện cần thiết để “phát triển toàn diện những năng khiếu” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 3: 108), thể lực, trí lực và tâm lực của mình.

Quan niệm của C. Mác về định hướng phát triển xã hội lấy sự phát triển toàn diện của con người làm thước đo chung đã được thực tiễn lịch sử nhân loại khẳng định. Giờ đây, quan niệm đúng đắn đó lại càng phải được khẳng định trong bối cảnh hiện thời của xã hội loài người. Bởi lẽ, ngày nay, nhân loại đang sống trong một bối cảnh quốc tế đầy những biến động, cộng đồng thế giới đang thể hiện hết sức rõ

ràng tính đa dạng trong các hình thức phát triển của nó. Chính sự phức tạp và đa diện này đã tạo nên tính không đồng đều trong sự phát triển kinh tế - xã hội ở các nước, các khu vực, các châu lục. Đến lượt mình, tính không đồng đều của sự phát triển này lại hình thành nên một bức tranh nhiều màu sắc về định hướng phát triển xã hội. Song, dù phát triển theo hướng nào, mọi định hướng phát triển vẫn phải hướng tới giá trị nhân văn của nó tới sự phát triển con người toàn diện.

3. PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI TOÀN DIỆN TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY

Trong thời đại ngày nay, tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường sinh thái. Mục tiêu tối cao trong chiến lược phát triển của bất cứ quốc gia nào trên thế giới cũng đều hướng tới việc nâng cao chất lượng sống cho mỗi thành viên trong cộng đồng xã hội. Mục tiêu đó chỉ có thể đạt được khi có sự kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với việc cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo công bằng và bình đẳng xã hội, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng môi trường sống, môi trường sinh thái. Đó chính là cơ sở, là nền tảng cho sự phát triển bền vững - phát triển không chỉ vì thế hệ chúng ta hôm nay, mà còn vì sự sinh tồn và cơ hội phát triển cho các thế hệ mai sau.

Cùng với điều đó, trong quá trình toàn cầu hóa ngày nay, hoạt động sản xuất,

kinh doanh, trao đổi thông tin khoa học - kỹ thuật, chuyển giao công nghệ diễn ra giữa các quốc gia. Những vấn đề chính trị, xã hội, văn hóa và sự ảnh hưởng, tác động lẫn nhau giữa các nước, các khu vực, các châu lục ngày càng trở nên sâu sắc hơn đã khiến cho mối quan hệ giữa con người với con người ngày càng gắn bó vì giá trị nhân văn, vì cuộc sống ngày một tốt đẹp cho con người. Các vấn đề mang tính toàn cầu ngày càng trở nên gay gắt, những nguy cơ ảnh hưởng đến sự tồn tại của bản thân nhân loại ngày càng rõ nét cũng khiến cho con người càng gắn bó với nhau vì số phận chung của nhân loại. Quy mô và độ sâu sắc của các quá trình đó đòi hỏi mỗi quốc gia, mỗi dân tộc phải có sự thay đổi bậc thang giá trị theo tinh thần của nguyên lý triết học mới về một nhân loại đang phát triển - phát triển trong sự thống nhất và với tính chỉnh thể của xã hội loài người, phát triển vì sự tiến bộ tiếp theo của nhân loại.

Chính vì vậy, trong thời đại ngày nay, khi bàn về con đường phát triển của nhân loại trong tương lai, về sự thống nhất và tính đa dạng của các quá trình lịch sử, về bản chất và các tiêu chí phát triển trên cơ sở học thuyết Mác về con người và sự phát triển toàn diện của con người đã đưa đến quan niệm thống nhất rằng, ngày nay, mọi sự phát triển bền vững đều phải hướng tới mục tiêu giải phóng và phát triển con người toàn diện. Đó là xu hướng phát triển chung, tất yếu,

khách quan của tất cả các quốc gia, dân tộc, mục tiêu của sự phát triển đó là vì con người. Việt Nam không thể đứng ngoài xu hướng, định hướng phát triển đó. Để đi đến mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhiều lần khẳng định chủ trương lâu dài, đường lối chiến lược phát triển con người, chăm sóc, bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người để trên cơ sở đó, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Sau 35 năm thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa được đề ra từ Đại hội VI (năm 1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam, giờ đây, Việt Nam đang bước vào thời kỳ phát triển mới. Đại hội XIII (năm 2021) của Đảng xác định các quan điểm, chủ trương mới, toàn diện và sâu sắc về phát triển văn hóa, con người Việt Nam nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng đất nước cường thịnh, phồn vinh, hạnh phúc. Đây chính là khát vọng và tầm nhìn của Đảng và nhân dân Việt Nam trong thời đại mới. Để thực hiện được khát vọng và tầm nhìn ấy, Đại hội XIII xác định: “Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”

(Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1: 34). Định hướng phát triển đó, về thực chất, là phát triển vì con người, vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho quần chúng nhân dân lao động. Mọi sự phát triển của xã hội trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa đều do con người quyết định và đều hướng về con người, vì cuộc sống ngày một tốt đẹp hơn của mỗi người, mỗi gia đình trong cộng đồng dân tộc Việt Nam. “Công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức”, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu con người phải lấy sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam hiện nay làm thước đo chung.

Không phải đến nay chúng ta mới nhận thấy điều đó, mà ngay từ những buổi đầu tiến hành sự nghiệp cách mạng của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhiều lần khẳng định “con người là vốn quý nhất, chăm lo hạnh phúc của con người là mục tiêu phấn đấu cao nhất”. Chăm lo cho hạnh phúc của mọi người, mọi nhà đã được Đảng đặt lên vị trí hàng đầu và coi đó là nhiệm vụ trung tâm. Quán triệt quan điểm đó, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Cương lĩnh năm 1991) của Đảng đã khẳng định: “Phương hướng lớn của chính sách xã hội là: phát huy nhân tố con người trên cơ sở đảm bảo công bằng, bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi công dân, kết hợp tốt tăng trưởng kinh tế với tiến bộ xã hội, giữa đời sống vật chất và đời sống tinh thần, giữa đáp ứng các nhu

cầu trước mắt với chăm lo lợi ích lâu dài, giữa cá nhân với tập thể và cộng đồng xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1991: 13).

Năm 2008, Việt Nam vươn lên, thoát khỏi tình trạng của một nước kém phát triển, bước vào nhóm nước đang phát triển có thu nhập trung bình. Do vậy, với Việt Nam, không có con đường nào khác ngoài con đường “đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức”, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Không chỉ là con đường tất yếu, là phương thức tối ưu để đi đến mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, mà sự nghiệp đó chính là một cuộc cách mạng toàn diện và sâu sắc trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội - cách mạng con người, vì con người và do con người. Bởi lẽ, khi nói về những ưu việt của chủ nghĩa xã hội, chúng ta không thể nói khác ngoài việc khẳng định “những ưu việt ấy không thể do ai đưa đến cho chúng ta, cũng không thể tự nhiên mà có. Đó phải là kết quả của những nỗ lực vượt bậc và bền bỉ của toàn dân ta, với những con người phát triển cả về trí lực và thể lực, cả về khả năng lao động, về tính tích cực chính trị - xã hội, về đạo đức, tình cảm trong sáng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1993: 5-6).

Định hướng phát triển xã hội theo mục tiêu phát triển toàn diện con người Việt Nam được coi là bước rất quan trọng trong thời kỳ phát triển mới. Sự nghiệp đó đòi hỏi phải tập trung rất

nhiều trí tuệ, sức người, sức của, tập trung mọi lực lượng, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách, đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ, tiếp tục phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở thực tiễn, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao; nền văn hóa, con người Việt Nam phát triển toàn diện ngày càng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Đại hội XIII của Đảng xác định mục tiêu tổng quát: “... khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1: 111-112).

Trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng, khi chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có học thuyết Mác về con người và phát triển con người toàn diện được xác định là cơ sở lý luận nền tảng, là kim chỉ nam cho hành động, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi phát triển con người Việt Nam là động lực, là mục tiêu nhân văn, là nền tảng, là cơ sở lâu bền, tạo đà cho bước phát triển tiếp theo mà Đảng đang lãnh đạo nhân dân Việt Nam từng bước thực hiện.

Thực tiễn ngày càng khẳng định tính đúng đắn trong quan niệm của C. Mác về vị trí và vai trò không gì thay thế được của con người trong tiến trình phát triển của lịch sử nhân loại, của xã hội loài người. Bên cạnh Việt Nam, Trung Quốc và các nước công nghiệp mới ở Châu Á đã cho thấy thành công của họ trong chiến lược nâng cao chất lượng con người, coi con người là tài nguyên vô giá và đầu tư lớn cho việc nâng cao chất lượng nguồn tài nguyên sức người vô giá ấy, lấy đó làm đòn bẩy phát triển kinh tế, hiện đại hóa xã hội. Bản thân sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức mà Việt Nam đang từng bước thực hiện với những thành công bước đầu của nó cũng ngày càng đòi hỏi mỗi chúng ta phải nhận thức một cách sâu sắc “những giá trị lớn lao và ý nghĩa quyết định của nhân tố con người”, thấy rõ vai trò của con người trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Trên thực tế và trong quan niệm của mỗi chúng ta, con người ngày càng thể hiện rõ vai trò là chủ thể của mọi sáng tạo, mọi nguồn của cải vật chất và văn hóa, mọi nền văn minh của các quốc gia. Bởi vậy, để đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa và đưa sự nghiệp cách mạng đến thành công ở một nước đang phát triển có thu nhập trung bình như Việt Nam, không thể không xuất phát từ tinh thần nhân văn sâu sắc, không thể không phát triển con người Việt Nam toàn

diện, nâng đội ngũ những người lao động Việt Nam lên một tầm cao chất lượng mới, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao với đúng nghĩa của nó. Hơn nữa, mục tiêu phát triển toàn diện con người Việt Nam cần được coi là động lực mạnh mẽ nhất giúp Việt Nam mau chóng thoát ra khỏi bẫy thu nhập trung bình của một nước đang phát triển để trở thành một xã hội “công bằng, nhân ái”, một xã hội “thực sự tốt đẹp và tiến bộ”, mang bản sắc dân tộc và hiện đại. Trong các nghị quyết đại hội, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhiều lần khẳng định: Nâng cao dân trí, bồi dưỡng và phát huy nguồn lực to lớn của con người Việt Nam, phát triển con người Việt Nam toàn diện, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao... là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, là yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, thực hiện “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Với thực tiễn hiện nay, để phát triển con người Việt Nam toàn diện, để bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người, phát huy nguồn lực con người, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao với tư cách là yếu tố cơ bản cho sự phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, Việt Nam cần và có thể rút ngắn thời gian, vừa có những

bước tuần tự, vừa có bước nhảy vọt trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhằm từng bước hiện đại hóa đất nước và đời sống xã hội. Việt Nam chỉ có thể phát triển nguồn lực con người khi phát triển khoa học và công nghệ gắn liền với phát triển giáo dục và đào tạo. Giáo dục đào tạo thực sự trở thành quốc sách hàng đầu, trở thành nền tảng và động lực phát huy nguồn lực trí tuệ và sức mạnh tinh thần của người Việt Nam; thêm nữa là quá trình hiện đại hóa các ngành giáo dục, văn hóa, văn nghệ, bảo vệ sức khỏe, dân số và kế hoạch hóa gia đình phải gắn liền với việc kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống và bản sắc dân tộc. Chính vì thế mà mọi kế hoạch xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội phải được đặt trong mối liên hệ không thể tách rời với kế hoạch đầu tư cho chính sự phát triển về nhân cách, trí tuệ, tình cảm, niềm vui và hạnh phúc của mỗi người, mỗi gia đình và cả cộng đồng dân tộc Việt Nam. Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Phát triển con người toàn diện, đáp ứng những nhu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1: 136). “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất

nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1: 115-116).

C. Mác đã từng cảnh tỉnh về nguy cơ “tha hóa” của con người trong nền kinh tế hàng hóa, kinh tế thị trường. Ông cho rằng trong phát triển kinh tế phải gắn sự nghiệp giải phóng con người, phát triển con người toàn diện với cuộc “đấu tranh chống lại biểu hiện thực tiễn cực đoan của sự tha hóa của con người” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 1: 561). Ngày nay, Việt Nam phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, theo định hướng xã hội chủ nghĩa nhất thiết phải gắn liền với cội nguồn dân tộc, với những giá trị nhân văn truyền thống. Chỉ có thế chúng ta mới tránh khỏi “nguy cơ tha hóa”, “làm mất bản sắc dân tộc, đánh mất bản thân mình”. Chiến lược phát triển con người toàn diện, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng phải được hoạch định theo hướng đó. Thêm vào đó,

nó cần được xuất phát từ quan niệm của C. Mác về tính thiết yếu của việc kết hợp hài hòa sự phát triển tự do của cá nhân với thiết lập mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với con người trong cộng đồng. Bởi lẽ, như ở trên chúng tôi đã chỉ rõ, chính C. Mác đã khẳng định “chỉ có trong cộng đồng, cá nhân mới có những phương tiện để có thể phát triển toàn diện năng khiếu của mình và do đó, chỉ có trong cộng đồng, mới có thể có tự do cá nhân” và chỉ “trong điều kiện có cộng đồng thật sự, các cá nhân có được tự do khi họ liên hợp lại và nhờ sự liên hợp ấy” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 3: 108).

5. KẾT LUẬN

Xuất phát từ học thuyết Mác về con người, về sự phát triển con người toàn diện, có thể khẳng định, sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” ở Việt Nam hiện nay chính là một cuộc cách mạng - cách mạng con người. Trong *Tư bản*, chính C. Mác đã khẳng định: “Để sản xuất ra những con người phát triển toàn diện”, chúng ta cần phải tạo ra được một nền kinh tế phát triển, một nền văn hóa mới, một nền khoa học - kỹ thuật hiện đại, một nền giáo dục tiên tiến. Việc tạo ra những thành tựu kinh tế - xã hội đó, như C. Mác nhấn mạnh, “không phải

chỉ là một phương pháp để làm tăng thêm nền sản xuất xã hội, mà còn là một phương pháp duy nhất để sản xuất ra những con người phát triển toàn diện” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 23: 688) - những chủ nhân thực sự của một chế độ xã hội vì con người. Xem sự phát triển con người toàn diện là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp đổi mới theo hướng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, thích ứng với Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định một trong những nhiệm vụ trung tâm, “khâu đột phá chiến lược”, là phát huy nguồn lực con người với tư cách yếu tố cơ bản cho sự phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Phát triển nhanh và bền vững lấy việc bồi dưỡng và phát huy nguồn lực con người, phát triển con người Việt Nam toàn diện để trên cơ sở đó, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao với tư cách là “đột phá chiến lược” làm yếu tố cơ bản tự nó đã nói lên rằng, sự phát triển của con người là nền tảng của chủ nghĩa nhân đạo hiện thực, là giá trị tuyệt đối và từ mục đích của sự phát triển và tiến bộ xã hội, là động lực quyết định sự phát triển bền vững ấy. Và, học thuyết Mác về sự phát triển con người toàn diện chính là nền tảng tư tưởng, cơ sở lý luận của chiến lược phát triển đó. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. 1991. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. Hà Nội: Nxb. Sự thật.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. 1993. *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa VII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2011. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2016. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII – tập 1*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
6. C. Mác và Ph. Ăngghen. 1995. *Toàn tập* – tập 1, 3, 4, 19, 23, 26. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.